TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày: 17/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Nhung
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Bà Lương Thị Kim Anh
  2. Ông Trần Phi Long

*Thư ký phiên toà***:** Ông Hồ Quốc Việt - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: Ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HSST, ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ HỒNG Q -** Sinh ngày 03/6/1963.
Nơi cư trú: Số 16 TL3, phường HX, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12.
Con ông Lê Văn Th và con bà Trần Thị Kim Ch.
Bị cáo có vợ Sử Thị H và có 2 con. Con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2004.
Tiền án: Tại Bản án số: 09/2017/HSST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã xử phạt Lê Hồng Q 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".
Tiền sự: Không.
Nhân thân:

- Tại Bản án số 44/HSST ngày 10/4/1998 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Tại Bản án số 11/HSST ngày 20/11/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội: "Cố ý gây thương tích".
Bắt tạm giữ ngày 11/9/2020, chuyển tạm giam ngày 20/9/2020
(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Hữu C- Sinh năm 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khối 5, thị trấn HL, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam
+ Ông Nguyễn Hồng C- Sinh năm 1995 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khối 7, thị trấn HL, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều ngày 11/9/2020 có 02 thanh niên tên là Cu Con (chưa rõ lai lịch) và Nguyễn Hữu C điện thoại vào số 0934.822.780 của Q để hỏi mua ma túy đá với số lượng Cu Con mua 01 hộp 5; Nguyễn Hữu C mua 03 hộp 5 thì được Q đồng ý và hẹn cả hai đến khu vực ngã ba Vinahouse thuộc thôn Tân Mỹ, xã Điện Minh, thị xã Điện Bàn để giao dịch. Sau đó, Q điện thoại cho người phụ nữ tên Như (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua 04 hộp 5 ma túy đá với giá 17.000.000 đồng thì Như đồng ý và nói Q đến trước chợ Miếu Bông thuộc huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để gặp người thanh niên (không rõ lai lịch) nhận ma túy. Q điều khiển xe hiệu Dream BKS 92T1 – 010.32 đến điểm hẹn, người thanh niên đưa cho Q 03 gói ma túy đá được bỏ vào bao thuốc lá hiệu 555 bên trong: Có 02 gói ma túy được quấn bằng giấy vệ sinh; 01 gói ma túy được quấn bằng giấy vệ sinh bên ngoài được cuộn tròn bằng băng keo xanh và cho thêm Q 03 gói ma túy đá. Sau đó, Q chạy xe về nhà tại số 16 đường TL3, phường HX, quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng cất giấu 03 gói ma túy được cho thêm và số còn lại Q mang theo trên người để đi đến điểm hẹn giao dịch. Đến 17 giờ 10 phút cùng ngày, khi Q đi đến đèn tín hiệu giao thông tại Km 946+80, Quốc lộ 1A, thuộc khối phố Phong Nhị, phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện bắt quả tang. Tiến hành khám xét chỗ ở của Q tại số 16 đường TL3, phường HX, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thu giữ 03 gói ni lông bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể.

Tại Kết luận giám định số 970/C09C-Đ2 ngày 17/09/2020 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng kết luận: Chất rắn dạng tinh thể bên trong 03 túi ni lông thu giữ của Q lúc bắt quả tang là ma túy loại Methaphetamin có khối lượng 19,23 gam và chất rắn dạng tinh thể thu giữ tại nhà Q là ma túy loại Methaphetamin có khối lượng 7,15 gam. Tổng khối lượng là 26,38 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS, ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì bị cáo Lê Hồng Q bị truy tố về tội :"Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKSND thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Q. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Lê Hồng Q từ 09 đến 10 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 11/9/2020, tại Km 946+80 Quốc lộ 1A, thuộc khối Phong Nhị, phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Tổ Công tác Công an tỉnh Quảng Nam bắt quả tang Lê Hồng Q đã có hành vi cất giấu 19,23 gam ma túy; tiến hành khám xét chỗ ở của Q tại số 16 đường Trung Lương 3, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thu giữ 7,15 gam ma túy. Tổng khối lượng 26,38 gam ma túy Methamphetamin, quá trình điều tra Q khai số ma túy nêu trên nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 17 giờ 30' ngày 11/9/2020, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Đồng thời qua tranh luận bị cáo đồng ý với lời luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Do đó quyết định truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn và lời luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên trong phần tranh luận đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và được HĐXX chấp nhận.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản suất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Lê Hồng Q đã nhận thức rõ điều đó nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Bị cáo mua ma túy để bán cho người khác trong quá trình đi đến điểm hẹn giao dịch thì bị bắt quả tang. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Hồng Q phạm tội :"Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật

Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng như cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân xấu. Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xử phạt 42 tháng tù về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/01/2020 đến ngày 11/9/2020 tiếp tục phạm tội, do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tình tiết này đã được Bộ luật Hình sự quy định là dấu hiệu định khung hình phạt theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS. Ngoài ra vào năm 1998 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội: "Cố ý gây thương tích". Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người tốt mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Nhưng xét, sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi Tổ công tác Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện chuẩn bị kiểm tra thì bị cáo tự giác lấy trong túi quần ra một gói ma túy giao nộp cho Công an và tự khai nhận số ma túy đó bị cáo mang đi bán, ngoài ra bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và trong thời gian tại ngũ bị cáo đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế vẻ vang tại Campuchia được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, Huân chương chiến Công hạng Ba, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Do đó HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với nam thanh niên và người phụ nữ tên Như đã bán ma túy cho Q; đối tượng tên Cu Con liên lạc mua ma túy của Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào điều tra có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với số điện thoại 0865.643.174 của đối tượng Cu Con, Cơ quan điều tra đã có Công văn yêu cầu tra cứu đến nhà mạng nhưng chưa có kết quả trả lời. Khi nào có kết quả sẽ tiến hành xác minh xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu C Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đã có Công văn đề nghị Công an huyện Thăng Bình xử lý vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý.

[5] Xét về vật chứng:

Một phong bì màu trắng số 970/C09C-Đ2 ngày 17/9/2020 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng bên trong có chứa chất ma túy (đã niêm phong sau giám định) cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Khi bắt quả tang có tạm giữ của bị cáo Q một điện thoại di động hiệu Mobell bên trong có sim số 0934.822.780 đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua, bán ma túy,

cần phải tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước. Đối với sim số 0934.822.780 của Q tịch thu, tiêu hủy.

Khi bắt quả tang có tạm giữ của Q một xe mô tô có số khung: RLHHA0800Y537249, số máy: HA08E0537273 của bà Trần Thị Quế chủ sở hữu (địa chỉ: Thôn Trà Kiệu Tây, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) biển số 92N4 – 6779. Năm 2012 bà Quế cho chiếc xe nêu trên cho con rể là Nguyễn Vũ Long (nay đã chết), Long bán xe lại cho Q nhưng không có giấy tờ mua, bán. Quá trình đi lại Q làm rơi biển số 92N4 – 6779, sau đó Q nhặt được biển số 92T1 – 010.32 gắn vào xe. Hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu xe nên tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với biển số xe 92T1 – 010.32. Qua xác minh biển số xe trên của bà Mạc Thị Mênh (địa chỉ: Xã Ba, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam) và có đăng ký xe Sirius màu đỏ đen. Vào tháng 05/2016 bà Mênh bị mất xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ biển số xe 92T1 – 010.32 để điều tra làm rõ và xử lý theo pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo Q không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 11/9/2020).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng số 970/C09C-Đ2 ngày 17/9/2020 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng bên trong có chứa chất ma túy (đã niêm phong sau giám định).

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell của Lê Hồng Q và tịch thu, tiêu hủy 01 sim số 0934.822.780 của Lê Hồng Q.

Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Dream có số khung: RLHHA0800Y537249, số máy: HA08E0537273 của Lê Hồng Q để điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật. *(vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2021).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Hồng Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa gửi đến./.

Nơi nhận:
- Những người TGTT;
- VKS, THA;
- C an Điện Bàn;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Nhung